

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 27 – 3 – 2023.
V/v: “Xin ly hôn, nuôi dưỡng
con chung”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Ông Phan Nguyễn Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Minh Hiền; Ông Lê Hoàng Long

- Thư ký Phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 223/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp “Xin ly hôn, nuôi dưỡng con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Kim H**, sinh năm 1980 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Ông **Võ Hồng Q**, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

3. Người có quyền lợi cần được bảo vệ: **Võ Thị H**, nữ, sinh ngày 23/6/2005 (Xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Kim H trình bày:

Bà và ông Võ Hồng Q quen biết, tìm hiểu, tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 18/4/2005 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến năm 2006 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng ly thân từ năm 2016 đến năm 2019 thì hàn gắn, chung sống được vài tháng đến cuối năm 2019 ly thân cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi, vợ

chồng không còn tình cảm, không thể đoàn tụ được. Nay bà yêu cầu ly hôn với ông Võ Hồng Q.

Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Võ Thị H, nữ, sinh ngày 23/6/2005. Bà H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng Võ Thị H đến khi trưởng thành, không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn ông Võ Hồng Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

Tại bản tự khai đề ngày 28/11/2022, Võ Thị H trình bày:

Hiện nay cháu Võ Thị H đang sống với bà Nguyễn Kim H, có nguyện vọng được sống với bà H, không yêu cầu ông Q cấp dưỡng.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn vắng mặt.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Kim H có đơn yêu cầu xin ly hôn với ông Võ Hồng Q nên quan hệ pháp luật tranh chấp là “*Tranh chấp xin ly hôn, nuôi dưỡng con chung*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Kim H và ông Võ Hồng Q tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo quy định nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

Theo bà Nguyễn Kim H thời gian đầu vợ chồng ông bà chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2006 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi, dần dần tình cảm vợ chồng không còn, ông bà đã sống ly thân từ năm 2016 đến năm 2019 hàn gắn nhưng đến cuối năm 2019 tiếp tục ly thân cho đến nay.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Võ Hồng Q tham gia phiên hòa giải, phiên tòa nhưng ông Q vắng mặt.

Xét thấy hôn nhân giữa bà Nguyễn Kim H và ông Võ Hồng Q đã mâu thuẫn nghiêm trọng, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Kim H.

[3] Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Võ Thị H, nữ, sinh ngày 23/6/2005. Bà Nguyễn Kim H có yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng Võ Thị H đến

khi trưởng thành. Hiện tại cháu Võ Thị H do bà Nguyễn Kim H trực tiếp nuôi dưỡng. Tại bản tự khai đề ngày 28/11/2022, Võ Thị H có nguyện vọng được sống với bà H, không yêu cầu ông Q cấp dưỡng. Xét thấy để đảm bảo ổn định cuộc sống và sự phát triển bình thường của cháu Võ Thị H, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục giao Võ Thị H cho bà Nguyễn Kim H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Ghi nhận ý kiến của bà Nguyễn Kim H không yêu cầu ông Võ Hồng Q cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của bà Nguyễn Kim H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì khởi kiện thành vụ án khác.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Kim H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Kim H.
2. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Kim H ly hôn ông Võ Hồng Q.
3. Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Võ Thị H, nữ, sinh ngày 23/6/2005. Giao Võ Thị H cho bà Nguyễn Kim H tiếp tục nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Ông Võ Hồng Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Võ Hồng Q, không ai được ngăn cản ông Q thực hiện quyền này.

Vì lợi ích con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của bà Nguyễn Kim H, không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì khởi kiện thành vụ án khác.

5. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Kim H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn. Chuyển 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Kim H đã nộp theo biên lai thu số 000734 ngày 20/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ thành án phí nên bà H không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS huyện Thới Lai;
- THA huyện Thới Lai;
- UBND xã T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Phan Nguyễn Minh Trí